

PHƯƠNG TIỆN KINH DOANH ƯU VIỆT

ULTRA 814



TATA ULTRA 814

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

ĐỘNG CƠ

Nhà sản xuất	TATA
Kiểu loại	TATA NEW 3L ENGINE E4
Dung tích xi lanh (cc)	2.956
Kiểu động cơ	4 kỳ, 4 Xi Lăng thẳng hàng
Hệ thống phun nhiên liệu	CRDi: Phun nhiên liệu điện tử
Công suất	103 KW / 3000rpm
Momen xoắn	360 Nm / 1700-2300rpm

LY HỢP

Kiểu ly hợp	Đĩa đơn ma sát khô, trợ lực khí nén
Đường kính ly hợp (mm)	330

HỘP SỐ

Nhà sản xuất/ Kiểu hộp số	TATA G550 - OD
Loại hộp số	Hộp số cơ khí
Cần chuyển số	Cơ khí
Kiểu hộp số	6 số tiến - 1 số lùi
Tỉ số truyền số 1	6,9
Tỉ số truyền cao nhất	0,84

KÍCH THƯỚC CHÍNH

Chiều dài cơ sở (mm)	3.920	4.530
Chiều dài tổng thể (mm)	7.300	8.260
Chiều cao tổng thể (mm)	2.500	
Chiều rộng tổng thể (mm)	2.280	

TRỌNG LƯỢNG

Khối lượng toàn bộ (kg)	12.000	
Tự trọng (kg)	4.205	4.305
Tải trọng cho phép trục sau (kg)	8.400	8.310
Tải trọng cho phép trục trước (kg)	3.600	3.690
Khối lượng hàng hoá chuyên chở cho phép (kg)	7.600	7.500

CẦU CHỦ ĐỘNG

Kiểu loại	Banjo loại đơn
Tỉ số truyền cuối	4,857

HỆ THỐNG PHANH

Loại	Hệ thống phanh tang trống, khí nén mạch kép
Phanh Trước	Tang trống 325 x 120 mm
Phanh Sau	Tang trống 325 x 120 mm
Hệ thống chống bó phanh (ABS)	ABS
Phanh đỗ	Lò xo tác động lên trục bánh sau
Phanh phụ trợ	Hệ thống phanh khí nén kết hợp phanh hành trình

KHUNG GẮM

Lốp xe	235/75R 17.5	
Hệ thống lái	Trợ lực thủy lực. Có khả năng chỉnh độ nghiêng, chiều cao kèm khóa vô lăng.	
Hệ thống treo	Treo trước: Nhíp lá Parabol, giảm chấn thủy lực và thanh giằng chống lắc	
	Treo sau: Nhíp lá hình bán Elip và nhíp phụ hình Parabol	
Dung tích bình nhiên liệu (Lít)	120	120



TMT MOTORS

Showroom 1: Số 1105, Do Lộ, Yên Nghĩa, Hà Đông, Hà Nội
Showroom 2: Số 55, Nguyễn Văn Linh, Long Biên, Hà Nội

